

**SỞ TÀI CHÍNH  
VĂN PHÒNG SỞ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 14 /STC-VP  
V/v rà soát văn bản pháp luật  
từ 15/05/2020 đến 31/05/2020

Hà Nam, ngày 02 tháng 06 năm 2020

Kính gửi:

- Ban Giám đốc Sở;
- Các phòng ban thuộc Sở.

Để phục vụ công tác tham mưu các cơ chế, chính sách trong lĩnh vực quản lý tài chính của Sở được kịp thời và đạt hiệu quả tốt hơn, Văn phòng Sở đã tiến hành rà soát các văn bản quy phạm pháp luật của Trung ương, tỉnh, các đơn vị có liên quan để kịp thời nắm bắt các cơ chế chính sách mới, cần sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc không còn phù hợp thuộc lĩnh vực ngành tài chính cần phải tham mưu.

Văn phòng Sở báo cáo Ban Giám đốc Sở công tác rà soát một số văn bản pháp luật thuộc lĩnh vực tài chính từ ngày 15/05/2020 đến ngày 31/05/2020 gồm 11 văn bản, cụ thể như sau:

- |   |              |
|---|--------------|
| - Nghị quyết của Chính phủ              | : 01 văn bản |
| - Nghị định của Chính phủ               | : 02 văn bản |
| - Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ       | : 01 văn bản |
| - Quyết định của Bộ trưởng Bộ Tài chính | : 01 văn bản |
| - Thông tư của Bộ Tài chính             | : 06 văn bản |

*(Có mục lục các văn bản kèm theo)*

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: VP.

**TL. GIÁM ĐỐC  
CHÁNH VĂN PHÒNG**



**Tạ Trung Kiên**

**GIỚI THIỆU VĂN BẢN MỚI LIÊN QUAN ĐẾN LĨNH VỰC TÀI CHÍNH**  
**(Từ 15/05/2020 –31/05/2020)**

**A- VĂN BẢN CỦA TRUNG ƯƠNG**

**Phần I. Nghị quyết của Chính phủ**

**1. Nghị quyết 84/NQ-CP** do Chính phủ ban hành về các nhiệm vụ, giải pháp tiếp tục tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công và bảo đảm trật tự an toàn xã hội trong bối cảnh đại dịch covid-19.

\* Ngày ban hành : 29/05/2020

\* Ngày có hiệu lực : 29/05/2020

\* Nội dung chính :

Giảm 50% lệ phí trước bạ cho ô tô lắp ráp trong nước, Đây là nội dung đáng chú ý tại Nghị quyết 84/NQ-CP về các nhiệm vụ, giải pháp tiếp tục tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh trong bối cảnh đại dịch Covid-19.

Theo đó, Chính phủ đồng ý một số biện pháp nhằm tháo gỡ khó khăn cho sản xuất, kinh doanh, đơn cử như sau:

- Giảm 50% lệ phí trước bạ khi đăng ký ô tô sản xuất hoặc lắp ráp trong nước tới hết năm 2020 nhằm kích thích tiêu dùng trong nước.

- Giảm 15% tiền thuê đất phải nộp của năm 2020 đối với người sử dụng đất được Nhà nước cho thuê đất trực tiếp theo Quyết định, Hợp đồng dưới hình thức trả tiền thuê đất hằng năm phải ngừng sản xuất kinh doanh do ảnh hưởng của dịch Covid-19.

- Cho phép các chuyên gia, nhà quản lý doanh nghiệp, nhà đầu tư, lao động kỹ thuật cao là người nước ngoài làm việc trong các dự án đầu tư, kinh doanh tại Việt Nam, được nhập cảnh vào Việt Nam để duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

- Gia hạn giấy phép lao động cho các chuyên gia, nhà quản lý doanh nghiệp, lao động kỹ thuật là người nước ngoài đang làm việc tại các doanh nghiệp.

- Cấp giấy phép lao động mới cho các chuyên gia, nhà quản lý doanh nghiệp, lao động kỹ thuật là người nước ngoài để thay thế cho những người không được nhập cảnh hoặc không nhập cảnh trở lại Việt Nam.

**\* Đề nghị các phòng chuyên môn căn cứ chức năng, nhiệm vụ tham mưu các nội dung có liên quan.**

**Phần II. Nghị định của Chính phủ**

**1. Nghị định 56/2020/NĐ-CP** do Chính phủ ban hành về quản lý và sử dụng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn vay ưu đãi của nhà tài trợ nước ngoài.



\* Ngày ban hành : 25/05/2020

\* Ngày có hiệu lực : 25/05/2020

\* Nội dung chính :

Nghị định này quy định về quản lý và sử dụng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn vay ưu đãi của chính phủ nước ngoài, tổ chức quốc tế, tổ chức liên chính phủ hoặc liên quốc gia, tổ chức chính phủ được chính phủ nước ngoài ủy quyền (sau đây gọi chung là nhà tài trợ nước ngoài) cung cấp cho Nhà nước hoặc Chính phủ Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Một số ưu tiên sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi:

- Vốn ODA không hoàn lại được ưu tiên sử dụng để thực hiện chương trình, dự án phát triển cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội; tăng cường năng lực; hỗ trợ xây dựng chính sách, thể chế và cải cách; phòng, chống, giảm nhẹ rủi ro thiên tai và thích ứng với biến đổi khí hậu; an sinh xã hội; chuẩn bị các dự án đầu tư hoặc đồng tài trợ cho dự án sử dụng vốn vay ưu đãi nhằm làm tăng thành tố ưu đãi của khoản vay.

- Vốn vay ODA được ưu tiên sử dụng cho các chương trình, dự án trong lĩnh vực y tế, giáo dục, giáo dục nghề nghiệp, thích ứng với biến đổi khí hậu, bảo vệ môi trường, hạ tầng kinh tế thiết yếu không có khả năng thu hồi vốn trực tiếp.

- Vốn vay ưu đãi được ưu tiên sử dụng cho chương trình, dự án vay về để cho vay lại theo quy định pháp luật về cho vay lại vốn vay ODA, vay ưu đãi nước ngoài của Chính phủ; chương trình, dự án thuộc nhiệm vụ chi của ngân sách nhà nước trong lĩnh vực phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội.

- Các trường hợp ưu tiên khác thực hiện theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ về Định hướng thu hút, quản lý và sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài theo từng thời kỳ.

Một số nguyên tắc áp dụng cơ chế tài chính trong nước đối với vốn vay ODA, vốn vay ưu đãi

- Đối với chương trình, dự án thuộc nhiệm vụ chi của ngân sách trung ương: Cấp phát toàn bộ vốn vay ODA, vốn vay ưu đãi nước ngoài từ ngân sách trung ương.

- Đối với chương trình, dự án đầu tư thuộc nhiệm vụ chi của ngân sách địa phương: Vay lại một phần hoặc toàn bộ vốn vay ODA, vốn vay ưu đãi nước ngoài từ ngân sách trung ương theo quy định pháp luật về cho vay lại vốn vay ODA, vay ưu đãi nước ngoài của Chính phủ.

- Đối với chương trình, dự án thuộc nhiệm vụ chi của ngân sách địa phương sử dụng vốn vay ODA, vốn vay ưu đãi nước ngoài làm phần nhà nước tham gia trong dự án đối tác công tư (PPP): Vay lại toàn bộ vốn vay ODA, vay ưu đãi nước ngoài từ ngân sách trung ương theo quy định pháp luật về cho vay lại vốn vay ODA, vốn vay ưu đãi nước ngoài.

- Đối với chương trình, dự án có khả năng thu hồi vốn toàn bộ hoặc một phần: Cho vay lại toàn bộ hoặc một phần vốn vay ODA, vốn vay ưu đãi nước ngoài



từ ngân sách trung ương theo quy định pháp luật về cho vay lại vốn vay nước ngoài của Chính phủ.

\* Bộ Tài chính ban hành thông tư hướng dẫn thực hiện Nghị định này về quản lý tài chính đối với chương trình, dự án sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi theo thẩm quyền.

**\* Đề nghị các phòng chuyên môn căn cứ chức năng, nhiệm vụ tham mưu các nội dung có liên quan.**

**2. Nghị định 58/2020/NĐ-CP** do Chính phủ ban hành quy định mức đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc vào quỹ bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp.

\* Ngày ban hành : 27/05/2020

\* Ngày có hiệu lực : 15/07/2020

\* Nội dung chính :

Doanh nghiệp được đề xuất áp dụng mức đóng bảo hiểm xã hội thấp hơn mức đóng bình thường (chỉ phải đóng 0,3% quỹ tiền lương làm căn cứ đóng BHXH thay vì 0,5%) khi đáp ứng các điều kiện sau:

- Là doanh nghiệp hoạt động trong các ngành nghề có nguy cơ cao về tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp;

- Trong vòng 03 năm liền trước năm đề xuất không bị xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền, không bị truy cứu trách nhiệm hình sự liên quan đến an toàn, vệ sinh lao động, bảo hiểm xã hội;

- Thực hiện báo cáo định kỳ tai nạn lao động, an toàn, vệ sinh lao động, chính xác, đầy đủ, đúng hạn trong 03 năm liền kề trước năm đề xuất;

- Tần suất tai nạn lao động của năm liền kề trước năm đề xuất phải giảm từ 15% trở lên so với tần suất tai nạn lao động trung bình của 03 năm liền kề trước năm đề xuất hoặc không để xảy ra tai nạn lao động tính từ 03 năm liền kề trước năm đề xuất.

**\* Đề nghị các phòng chuyên môn căn cứ chức năng, nhiệm vụ tham mưu các nội dung có liên quan.**

### **Phần III. Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ**

**1. Chỉ thị 22/CT-TTg** do Thủ tướng Chính phủ ban hành về việc đẩy mạnh triển khai các giải pháp phát triển thanh toán không dùng tiền mặt tại Việt Nam

\* Ngày ban hành : 26/05/2020

\* Ngày có hiệu lực : 26/05/2020

\* Nội dung chính :

Để tiếp tục thúc đẩy phát triển thanh toán không dùng tiền mặt, thanh toán điện tử đạt được các mục tiêu của Quyết định 2545/QĐ-TTg, đặc biệt trong bối cảnh diễn biến phức tạp của dịch bệnh Covid-19, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu các bộ, ngành liên quan, các địa phương tích cực, khẩn trương thực hiện các nhiệm vụ



chủ yếu đã được Thủ tướng Chính phủ giao tại Quyết định 2545/QĐ-TTg và các Nghị quyết của Chính phủ

Qua đó, Bộ Tài chính được giao những nhiệm vụ cụ thể:

- Tiếp tục hoàn thiện kết nối giữa hạ tầng thanh toán điện tử của các tổ chức tín dụng với hạ tầng của các cơ quan Thuế, Hải Quan, Kho bạc Nhà nước để phục vụ yêu cầu phối hợp thu ngân sách Nhà nước bằng phương thức điện tử.

- Nghiên cứu mở rộng các giải pháp cho phép các ngân hàng thương mại tra cứu thông tin tờ khai hải quan, hỗ trợ ngân hàng thương mại trong công tác kiểm soát hồ sơ, chứng từ thanh toán xuất nhập khẩu và hạn chế rủi ro gian lận.

- Tổ chức triển khai có hiệu quả Nghị quyết 02/NQ-CP ; trước ngày 01 tháng 7 năm 2020 có hướng dẫn cụ thể về cơ chế tài chính của các tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp trong việc chi trả phí dịch vụ thanh toán không dùng tiền mặt cho tổ chức tín dụng, tổ chức trung gian thanh toán đảm bảo áp dụng khả thi, thực hiện thống nhất.

**\* Đề nghị các phòng chuyên môn căn cứ chức năng, nhiệm vụ tham mưu các nội dung có liên quan.**

#### **Phần IV. Quyết định của Bộ trưởng Bộ Tài chính**

**1. Quyết định 739/QĐ-BTC năm 2020** do Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành về việc phân cấp thẩm quyền xử lý đối với tang vật vi phạm hành chính là hàng hóa, vật phẩm dễ bị hư hỏng theo quy định tại khoản 4 điều 4 thông tư số 57/2018/TT-BTC ngày 05/7/2018 của Bộ Tài chính

\* Ngày ban hành : 18/05/2020

\* Ngày có hiệu lực : 18/05/2020

\* Nội dung chính :

Phân cấp thẩm quyền xử lý đối với tang vật vi phạm hành chính là hàng hóa, vật phẩm dễ bị hư hỏng:

Thủ trưởng các đơn vị chủ trì quản lý tài sản (Thủ trưởng các đơn vị có thẩm quyền xử phạt tịch thu tang vật vi phạm hành chính quy định tại Điều 42, Điều 44, Điều 46 Luật Xử lý vi phạm hành chính) quyết định lập, phê duyệt phương án xử lý và tổ chức thực hiện đối với tang vật vi phạm hành chính là hàng hóa, vật phẩm dễ bị hư hỏng theo quy định tại khoản 4 Điều 4 Thông tư số 57/2018/TT-BTC ngày 05/7/2018 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 29/2018/NĐ-CP ngày 05/3/2018 của Chính phủ quy định trình tự, thủ tục xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và xử lý đối với tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân.

**\* Đề nghị các phòng chuyên môn căn cứ chức năng, nhiệm vụ tham mưu các nội dung có liên quan.**

#### **Phần V. Thông tư của Bộ Tài chính**



**1. Thông tư 42/2020/TT-BTC** do bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành quy định các chỉ tiêu thông tin, mẫu chứng từ để thực hiện thủ tục quá cảnh hàng hóa theo quy định tại Nghị định số 46/2020/NĐ-CP ngày 09/04/2020 của Chính phủ quy định thủ tục hải quan, kiểm tra, giám sát hải quan đối với hàng hóa quá cảnh thông qua Hệ thống quá cảnh Hải quan ASEAN để thực hiện Nghị định thư 7 về Hệ thống quá cảnh Hải quan.

\* Ngày ban hành : 22/05/2020

\* Ngày có hiệu lực : 06/07/2020

\* Nội dung chính :

Thông tư này quy định các chỉ tiêu thông tin, mẫu chứng từ khai báo để thực hiện thủ tục quá cảnh hàng hóa thông qua Hệ thống quá cảnh Hải quan ASEAN để thực hiện Nghị định thư 7 về Hệ thống quá cảnh Hải quan quy định tại Nghị định số 46/2020/NĐ-CP ngày 09 tháng 04 năm 2020 của Chính phủ.

Các phụ lục, mẫu biểu kèm theo thông tư.

**\* Đề nghị các đơn vị, phòng chuyên môn nắm để biết.**

**2. Thông tư 43/2020/TT-BTC** do bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành quy định mức thu, nộp phí thẩm định nội dung tài liệu không kinh doanh để cấp giấy phép xuất bản, lệ phí cấp giấy phép nhập khẩu xuất bản phẩm không kinh doanh, lệ phí đăng ký nhập khẩu xuất bản phẩm để kinh doanh.

\* Ngày ban hành : 26/05/2020

\* Ngày có hiệu lực : 26/05/2020

\* Nội dung chính :

Thông tư 43/2020/TT-BTC quy định mức thu, nộp phí thẩm định nội dung tài liệu không kinh doanh để cấp giấy phép xuất bản, lệ phí cấp giấy phép nhập khẩu xuất bản phẩm không kinh doanh, lệ phí đăng ký nhập khẩu xuất bản phẩm để kinh doanh.

Theo đó, từ ngày 26/5 đến hết ngày 31/12/2020, giảm 50% mức thu nhiều loại phí, lệ phí trong lĩnh vực xuất bản so với quy định hiện hành tại Điều 4 Thông tư 214/2016/TT-BTC , cụ thể như sau:

- Phí thẩm định nội dung tài liệu không kinh doanh để cấp giấy phép xuất bản:

+ Tài liệu in trên giấy: giảm từ 15.000 đồng/trang quy chuẩn xuống còn 7.500 đồng/trang quy chuẩn

+ Tài liệu điện tử dưới dạng đọc: giảm từ 6.000 đồng/phút xuống 3.000 đồng/phút;

+ Tài liệu điện tử dưới dạng nghe, nhìn: giảm từ 27.000 đồng/phút xuống còn 13.500 đồng/phút.

- Lệ phí cấp phép nhập khẩu xuất bản phẩm không kinh doanh: giảm từ 50.000 đồng/hồ sơ xuống còn 25.000 đồng/hồ sơ.



- Lệ phí đăng ký nhập khẩu xuất bản phẩm để kinh doanh: giảm từ 50.000 đồng/hồ sơ xuống còn 25.000 đồng/hồ sơ.

Từ ngày 01/01/2021 trở đi, mức thu các loại phí, lệ phí nêu trên quay trở lại áp dụng theo quy định tại Điều 4 Thông tư 214.

**\* Đề nghị các phòng chuyên môn căn cứ chức năng, nhiệm vụ tham mưu các nội dung có liên quan.**

**3. Thông tư 44/2020/TT-BTC** do bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành quy định mức thu, nộp phí thẩm định kinh doanh hàng hóa, dịch vụ hạn chế kinh doanh, hàng hóa, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp giấy phép thành lập sở giao dịch hàng hóa

\* Ngày ban hành : 26/05/2020

\* Ngày có hiệu lực : 26/05/2020

\* Nội dung chính :

Giảm 50% phí thẩm định KD hàng hóa có điều kiện đến hết 2020. Nội dung này được đề cập tại Thông tư 44/2020/TT-BTC quy định mức thu, nộp phí thẩm định kinh doanh hàng hoá, dịch vụ hạn chế kinh doanh; hàng hoá, dịch vụ kinh doanh có điều kiện.

Theo đó, kể từ ngày 26/5/2020 đến hết ngày 31/12/2020, tổ chức, cá nhân là người nộp phí tại khu vực thành phố trực thuộc TW và khu vực thành phố, thị xã trực thuộc tỉnh được 50% mức thu các khoản, cụ thể:

+ Mức thu phí thẩm định kinh doanh hàng hoá, dịch vụ hạn chế kinh doanh thuộc lĩnh vực thương mại là 600.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định;

+ Mức thu phí thẩm định kinh doanh hàng hoá, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mại đối với chủ thể kinh doanh là tổ chức, doanh nghiệp là 600.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định;

+ Mức thu phí thẩm định kinh doanh hàng hoá, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mại đối với chủ thể kinh doanh là hộ kinh doanh, cá nhân là 200.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định;

+ Mức thu lệ phí cấp Giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hoá là 100.000 đồng/giấy/lần cấp...

Lưu ý: Tại các khu vực khác, mức thu bằng 50% mức thu nêu trên.

Kể từ 01/01/2021, mức thu phí quay lại thực hiện theo quy định tại Điều 4 Thông tư 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016.

**\* Đề nghị các phòng chuyên môn căn cứ chức năng, nhiệm vụ tham mưu các nội dung có liên quan.**

**4. Thông tư 45/2020/TT-BTC** do bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành quy định mức thu, nộp phí đăng ký (xác nhận) sử dụng mã số vạch nước ngoài và lệ phí sở hữu công nghiệp

\* Ngày ban hành : 26/05/2020



\* Ngày có hiệu lực : 26/05/2020

\* Nội dung chính :

Giảm 50% lệ phí sở hữu công nghiệp đến hết 31/12/2020. Ngày 26/5/2020, Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư 45/2020/TT-BTC về việc quy định mức thu, nộp phí đăng ký (xác nhận) sử dụng mã số mã vạch nước ngoài và lệ phí sở hữu công nghiệp.

Theo đó, người nộp lệ phí sở hữu công nghiệp theo quy định tại Điều 2 Thông tư 263/2016/TT-BTC thực hiện như sau:

Thứ nhất, kể từ ngày 26/5/2020 đến hết ngày 31/12/2020, nộp lệ phí bằng 50% mức thu lệ phí quy định tại mục A Biểu mức thu phí, lệ phí sở hữu công nghiệp ban hành kèm theo Thông tư 263/2016/TT-BTC .

Trong thời gian áp dụng mức thu lệ phí trên, không áp dụng mức thu lệ phí quy định tại mục A Biểu mức thu phí, lệ phí sở hữu công nghiệp ban hành kèm theo Thông tư 263.

Thứ hai, kể từ ngày 01/01/2021 trở đi, thực hiện nộp lệ phí sở hữu công nghiệp theo mức thu quy định tại mục A Biểu mức thu phí, lệ phí sở hữu công nghiệp ban hành kèm theo Thông tư 263.

**\* Đề nghị các phòng chuyên môn căn cứ chức năng, nhiệm vụ tham mưu các nội dung có liên quan.**

**5. Thông tư 47/2020/TT-BTC** do bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành quy định về thời điểm nộp chứng từ chứng nhận xuất xứ và hình thức chứng từ chứng nhận xuất xứ đối với hàng hóa nhập khẩu áp dụng trong giai đoạn dịch viêm đường hô hấp cấp gây ra bởi virus Corona (Covid – 19)

\* Ngày ban hành : 27/05/2020

\* Ngày có hiệu lực : 23/01/2020

\* Nội dung chính :

Quy định thời điểm nộp chứng từ chứng nhận xuất xứ (Nộp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa C/O) đối với hàng hóa nhập khẩu trong giai đoạn dịch covid-19 như sau:

- Người khai hải quan nộp chứng từ chứng nhận xuất xứ hàng hóa tại thời điểm làm thủ tục hải quan để áp dụng thuế suất ưu đãi đặc biệt theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 7 Thông tư 38/2018/TT-BTC ngày 20/4/2018.

Trường hợp chưa có chứng từ chứng nhận xuất xứ hàng hóa tại thời điểm làm thủ tục hải quan để áp dụng thuế suất ưu đãi đặc biệt:

+ Người khai hải quan phải khai chậm nộp C/O trên tờ khai hải quan nhập khẩu và được khai bổ sung, nộp chứng từ chứng nhận xuất xứ hàng hóa trong thời hạn hiệu lực của chứng từ chứng nhận xuất xứ hàng hóa.

+ Người khai hải quan khai theo mức thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi tối huệ quốc (MFN) hoặc thông thường và được nộp bổ sung chứng từ chứng nhận xuất xứ trong thời hạn hiệu lực của chứng từ;



+ Cơ quan hải quan có trách nhiệm hoàn trả số tiền thuế chênh lệch đã nộp.  
Thông tư 47/2020/TT-BTC có hiệu lực từ ngày 23/01/2020, áp dụng cho các  
tờ khai hải quan nhập khẩu đăng ký từ ngày 23/01/2020.

**\* Đề nghị các phòng chuyên môn căn cứ chức năng, nhiệm vụ tham mưu  
các nội dung có liên quan.**

**6. Thông tư 46/2020/TT-BTC** do bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành quy  
định mức thu, nộp phí, lệ phí trong lĩnh vực hàng không

\* Ngày ban hành : 27/05/2020

\* Ngày có hiệu lực : 27/05/2020

\* Nội dung chính :

Bộ Tài chính ban hành Thông tư 46/2020/TT-BTC về mức thu, nộp phí, lệ  
phí trong lĩnh vực hàng không.

Theo đó, tổ chức, cá nhân khai thác kết cấu hạ tầng cảng hàng không, sân  
bay cung cấp dịch vụ bảo đảm hoạt động bay và kinh doanh cảng hàng không, trừ  
trường hợp miễn phí theo quy định, thực hiện nộp phí như sau:

- Kể từ ngày 27/5/2020 đến hết ngày 31/12/2020, nộp phí bằng 90% mức thu  
quy định tại Điều 4 Thông tư 247/2016/TT-BTC .

Trong thời gian áp dụng mức thu phí trên, không nộp phí nhượng quyền khai  
thác cảng hàng không, sân bay theo mức thu tại Điều 4 Thông tư 247.

- Kể từ ngày 01/01/2021 trở đi, thực hiện nộp phí nhượng quyền khai thác  
cảng hàng không, sân bay theo Điều 4 Thông tư 247.

Thông tư 46/2020/TT-BTC có hiệu lực từ ngày 27/5/2020 đến hết ngày  
31/12/2020.

**\* Đề nghị các phòng chuyên môn nắm để biết**